TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28-02-2025
V/v: Ly hôn, trA chấp nuôi con

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng ThA;

2. Ông Đặng Minh Lý.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Cẩm Thơ - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.*

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị ThA Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc "Ly hôn, trA chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. NgU đơn: Ông Nguyen Tan C, sinh năm 1974; địa chỉ: Số A, Lê Quang Định, Phường 14, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Ngo Hai U, sinh năm 1977; địa chỉ: Số B, đường Đ, Tổ 3, khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ngU đơn ông Nguyen Tan C trình bày:

Ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U kết hôn năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Hôn nhân của ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn ông C, bà U sinh sống tại số B, đường N, Tổ 3, khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Ông C, bà U sống hạnh phúc đến cách đây khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng có những quan điểm sống khác nhau, không có tiếng nói chung và đã sống ly thân được khoảng 01 năm, vợ chồng tìm nhiều cách để hàn gắn nhưng không có kết quả. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông Nguyen Tan C yêu cầu ly hôn với bà Ngo Hai U.

Ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Đan

A, sinh ngày 20/7/2010. Hiện nay cháu A đang sinh sống cùng với bà U và đi học tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Sau khi ly hôn, ông Nguyen Tan C đồng ý giao cháu A cho bà U tiếp tục nuôi dưỡng, ông Nguyen Tan C đồng ý cấp dưỡng cho cháu A mỗi tháng 5.000.000 đồng tính từ ngày có quyết định ly hôn đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Tài sản chung, nợ chung: Tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Ngo Hai U trình bày: Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà U đồng ý ly hôn với ông Nguyen Tan C. Bà U đồng ý nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Đan A và đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết. Bà U xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Tại phiên tòa,

- NgU đơn ông Nguyen Tan C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn bà Ngo Hai U vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng. Do ngU đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại các điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì thêm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ngU đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật*: Ông Nguyen Tan C có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, trA chấp nuôi con với bà Ngo Hai U nên đây là vụ án "*Ly hôn, trA chấp nuôi con*" theo quy định tại các điều 51, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. *Về thẩm quyền*: Bị đơn bà Ngo Hai U có nơi cư trú tại phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[1.3] *Về việc tham gia phiên tòa của đương sự*: NgU đơn ông Nguyen Tan C và bị đơn bà Ngo Hai U vắng mặt tại phiên toà và có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào các điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ngU đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại UBND Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2008 ngày 02/4/2008 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000.

Xét thấy, ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U thống nhất vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hiện nay không còn tình cảm vợ chồng và đã ly thân không thể hàn gắn được nên thống nhất ly hôn. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên ghi nhận. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyen Tan C về việc xin ly hôn với bà Ngo Hai U.

[2.2] Về con chung: Ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Đan A, sinh ngày 20/7/2010. Ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U thống nhất giao cháu A cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, hiện nay cháu A đang sống cùng với bà U và có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Do đó, giao cháu A cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyen Tan C và bà Ngo Hai U thống nhất ông C cấp dưỡng cho cháu U mỗi tháng 5.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên ghi nhận.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét thấy, quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyen Tan C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); bà Ngo Hai U không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngU đơn ông Nguyen Tan C đối với bị đơn bà Ngo Hai U về việc "Ly hôn, trA chấp nuôi con":

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyen Tan C được ly hôn với bà Ngo Hai U.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Đan A, sinh ngày 20/7/2010 cho bà Ngo Hai U trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyen Tan C cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc Đan A mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tU án sơ thẩm (ngày 28/02/2025) đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung đối với người không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyen Tan C phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng. Tộng số tiền án phí ông C phải nộp là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008879 ngày 31/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Ông Nguyen Tan C còn phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND xã Bình Thạnh, Tp. Hồng Ngự, T. Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nga